Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 18 | Ngày: 10/12/2025 22:40

Thông tin ca làm việc

Người tạo: 10_12_2025

Doanh thu: 6.431.300 đ

Tiền mặt: 3.926.800 đ

Chuyển khoản Tingbox: 2.455.500 đ

Tiền cơm phần: 49.000 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 17.704.192 đ

Tiền mặt cả ngày: 8.046.300 đ

Chuyển khoản cả ngày: 4.290.500 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 133.000 đ

Tiền ve chai cả ngày: 5.224.392 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	7.00 Cái	0.46 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	344.00 gram	0.31 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	466.00 gram	0.53 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	348.00 gram	0.65 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	357.00 gram	0.00 hủ	1.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	1021.00 gram	0.00 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	1021.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Bánh thuyền hạt	804.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Syrup Đường Đen	1004.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	5.00 gram	0.00 Gói	4.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	9.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	629.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	171.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	138.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	618.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	509.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	259.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	357.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	502.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Tươi Không Đường	324.00 ml	0.00 Hộp	2.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Curacao	1025.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Đào	525.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long	5.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	8.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	8.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	95.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	563.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	470.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	163.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	mứt bắp nữ hoàng	17.00 ml	0.00 Hộp	2.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
31	mứt hồng chín	8.00 ml	0.00 chai	3.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Bia Heineken xanh	9.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cam	11179.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Cà Rốt	1720.00 gram	0.00 Kg	2.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	338.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Coca Cola	9.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Dưa Hấu	1021.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Pepsi	12.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng tâm	7.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Trà dưỡng nhan	6.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Vải Ngâm	13.00 Trái	0.00 Trái	15.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tỏi Ớt	22.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	7.00 Gói	0.00 Gói	3.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Hạt Mix	25.00 Gói	0.00 Gói	7.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Hướng Dương	1.00 Gói	0.00 Gói	3.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Hạt Chia	60.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	9.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bột Matcha	21.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Rich lùn	6.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Yaourt	726.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bánh dad	89.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Mứt hạt dẻ cười	11.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Sốt caramel muối	64.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup Atiso	1047.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Bí đao	889.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vải	612.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup hazelnut	551.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hoa hồng	707.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup trà xanh	77.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup vanilla	998.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Tiger Bạc	196.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Sốt hạt dẽ cười	5.00 Gram	0.00 Gram	9.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....